



Tháng 12-2023

Bản tin **Thông tin** **Y TẾ**

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT - SỞ Y TẾ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

ĐỊNH HƯỚNG CHUYỂN ĐỔI SỐ NGÀNH Y TẾ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Trong thời gian đến, Sở Y tế tập trung chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trên tinh thần là “THAY ĐỔI, QUYẾT LIỆT, ĐẦU TƯ, ĐỒNG BỘ, KIẾN TRÌ”. Mục tiêu và một số lĩnh vực ưu tiên trong giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 là trên 3 lĩnh vực khám, chữa bệnh thông minh; chăm sóc sức khỏe thông minh; quản trị thông minh và hướng đến 2 nhóm hoạt động theo thứ tự ưu tiên đó là hoạt động chuyển đổi số nhằm giảm phiền hà của người dân; xây dựng y tế thông minh để tạo thêm tiện ích và tăng sự hài lòng của người dân.

Để đạt được các mục tiêu đã đề ra cần đầu tư hạ tầng kỹ thuật, phát triển nhân lực, triển khai cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu lớn, đồng thời bảo đảm sự kết nối giữa các hệ thống thông tin, bảo đảm tuân thủ khung kiến trúc chính quyền số, triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Trong đó, một số giải pháp ưu tiên làm nền tảng triển khai cho giai đoạn tiếp theo là:

- Thay đổi nhận thức về vai trò của người đứng đầu triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Tập trung đầu tư hạ tầng đảm bảo nhu cầu về kết nối và xử lý dữ liệu.

- Đầu tư Trung tâm Giám sát Điều hành y tế thông minh, Hồ sơ sức khỏe điện tử, Bệnh án điện tử, Hệ thống thông tin y tế làm cơ sở để hình thành Trung tâm dữ liệu y tế sẵn sàng kết nối cơ sở dữ liệu y tế quốc gia.

- Đầu tư triển khai các mô hình khám, chữa bệnh, phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe thông minh trên các nền tảng số.

- Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tích hợp nền tảng Hue-S, hiện đại hóa hành chính và quản trị y tế thông minh, tiến tới nền hành chính không giấy tờ.

- Đề xuất chính sách triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong việc theo dõi, cảnh báo dịch bệnh gắn với nghiên cứu khoa học và đào tạo.

- Đề xuất với các Bộ, ngành có liên quan để có chính sách, cơ chế tài chính cho ứng dụng phát triển công nghệ thông tin y tế như xây dựng giá ứng dụng công nghệ thông tin vào giá dịch vụ y tế; giá về tư vấn, khám chữa bệnh từ xa.

- Kêu gọi các nhà đầu tư, doanh nghiệp nghiên cứu phối hợp triển khai các dự án của ngành.

Ths. Trần Thị Lệ Minh

HƯỚNG ỨNG NGÀY QUỐC TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH (27/12) NĂM 2023 CHỦ ĐỀ “TOÀN DÂN, TOÀN XÃ HỘI THAM GIA PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH”

Thông điệp truyền thông:

- Toàn dân, toàn xã hội tham gia phòng, chống dịch bệnh;
- Không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác;
- Chủ động phòng bệnh từ sớm, từ xa, từ cơ sở;
- Phòng, chống dịch bệnh bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng;
- Thường xuyên rửa tay, vệ sinh cá nhân để phòng, chống dịch bệnh;
- Ăn chín, uống sôi, an toàn thực phẩm để phòng, chống dịch bệnh;
- Thường xuyên vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, nơi ở để ngăn ngừa mầm bệnh phát triển;
- Tiêm vaccine là biện pháp hiệu quả để chủ động phòng, chống dịch bệnh;
- Quan hệ tình dục an toàn để phòng, chống bệnh lây truyền qua đường tình dục;
- Thực hiện lối sống khoa học, dinh dưỡng đầy đủ để tăng cường sức đề kháng;
- Không tiếp xúc động vật ốm, chết và không sử dụng thực phẩm không an toàn;
- Phòng, chống dịch bệnh mùa đông xuân: giữ ấm cơ thể; thể dục, thể thao; nâng cao thể trạng;
- Khi có dấu hiệu mắc bệnh, đến ngay cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, thăm khám kịp thời;
- Không tự ý mua, sử dụng kháng sinh để phòng và chữa bệnh;
- Thực hiện 2K (Khẩu trang-Khử khuẩn) để phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm;
- Đeo khẩu trang khi đến cơ sở y tế, trên các phương tiện công cộng, tại các địa điểm tập trung đông người.

04 BIỆN PHÁP CHỐNG DỊCH COVID-19 KHI CHUYỂN SANG NHÓM B

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) công bố COVID-19 không còn là tình trạng khẩn cấp về y tế công cộng gây quan ngại toàn cầu, tuy nhiên khuyến cáo các nước vẫn cần triển khai các biện pháp giám sát, phòng chống, chuyển từ phòng chống đại dịch sang quản lý bền vững. Tại Quyết định số 3896/QĐ-BYT, kể từ 20/10/2023, COVID-19 chuyển sang thuộc nhóm B của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007.

Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3985/QĐ-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2023 Hướng dẫn giám sát và phòng, chống COVID-19 với các nội dung giám sát và các hoạt động phòng, chống dịch phù hợp với tình hình dịch bệnh hiện tại.

1. Đối với ca bệnh xác định

- Thu dung, quản lý điều trị; phòng chống lây nhiễm trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế.

- Người mắc COVID-19 điều trị ngoại trú cần thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm như sau:

+ Người mắc COVID-19 phải đeo khẩu trang. Khuyến khích tự cách ly tại nơi lưu trú ít nhất 5 ngày kể từ khi xuất hiện triệu chứng đầu tiên hoặc từ khi có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 dương tính và nên đeo khẩu trang hết ngày thứ 10 để tránh lây nhiễm cho người khác. Nếu cần rời khỏi nơi lưu trú cần tuân thủ đeo khẩu trang, thường xuyên khử khuẩn tay, hạn chế tiếp xúc với người khác.

+ Người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với người bệnh phải đeo khẩu trang khi tiếp xúc với người bệnh; hạn chế tiếp xúc với người bệnh.

+ Thường xuyên rửa tay bằng nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay; vệ sinh khử khuẩn các vật dụng và bề mặt tiếp xúc như mặt bàn, tay nắm cửa, các thiết bị cầm tay, bồn cầu, bồn rửa... hàng ngày và khi dây bẩn.

+ Giữ thông thoáng, vệ sinh nơi lưu trú.

- Trường hợp người mắc COVID-19 tử vong: Xử lý thi hài theo Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng.

2. Đối với ca bệnh nghi ngờ

- Yêu cầu người nghi ngờ mắc bệnh thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm cá nhân:

+ Tự theo dõi sức khỏe.

+ Đeo khẩu trang khi tiếp xúc với người khác hoặc khi ra khỏi nơi lưu trú.

+ Hạn chế tiếp xúc với người khác.

+ Thường xuyên rửa tay bằng nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay; vệ sinh khử khuẩn các bề mặt tiếp xúc.

- Những trường hợp nghi ngờ mắc bệnh có biểu hiện bệnh nặng hoặc có nguy cơ cao mắc bệnh nặng (người cao tuổi; người có bệnh nền nặng như tiểu đường/tim mạch; những người có bệnh lý suy giảm miễn dịch; phụ nữ có thai) nên được làm xét nghiệm sớm để chẩn đoán xác định.

- Nếu cần rời khỏi nơi lưu trú: cần tuân thủ đeo khẩu trang,

thường xuyên rửa tay bằng nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay, hạn chế tiếp xúc với người khác.

- Người nghi ngờ mắc bệnh: nếu tự xét nghiệm và có kết quả dương tính thì cần thông báo cho Trạm Y tế xã, phường nơi lưu trú để được hướng dẫn và trợ giúp.

3. Xử lý ổ dịch

3.1. Tại hộ gia đình người bệnh

- Đối với người mắc COVID-19 thực hiện các biện pháp chống dịch đối với ca bệnh xác định.

- Đối với người trong gia đình: Thực hiện các biện pháp phòng bệnh không đặc hiệu như:

+ Khuyến khích thực hiện 2K (Khẩu trang - Khử khuẩn). Khuyến khích đeo khẩu trang tại nơi tập trung đông người, trên các phương tiện giao thông công cộng.

+ Thường xuyên rửa tay bằng nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay; súc miệng, họng bằng nước súc miệng; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng; che miệng và mũi khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất che bằng khăn vải hoặc khăn tay hoặc khăn giấy dùng một lần hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán các dịch tiết đường hô hấp, rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay, đặc biệt sau khi tiếp xúc với bề mặt nghi ngờ.

+ Nâng cao sức khỏe: có chế độ ăn uống, nghỉ ngơi, sinh hoạt hợp lý.

+ Tránh tiếp xúc với người có triệu chứng bệnh đường hô hấp cấp tính (ho, sốt, khó thở...).

+ Thực hiện vệ sinh, thông khí và thông thoáng nhà ở, thường xuyên lau nền nhà, tay nắm cửa và bề mặt các đồ vật trong nhà bằng các chất tẩy rửa thông thường như xà phòng và các dung dịch tẩy rửa khác.

3.2. Tại ổ dịch ở cơ sở giáo dục, cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất, kinh doanh

- Đối với người mắc COVID-19 thực hiện các biện pháp chống dịch đối với ca bệnh xác định.

- Đối với người lao động, học sinh, sinh viên: Triển khai các biện pháp biện pháp phòng bệnh không đặc hiệu.

- Vệ sinh khử khuẩn các bề mặt thường xuyên tiếp xúc như nền nhà, nút bấm thang máy, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, mặt bàn, ghế ngồi, bồn rửa, nhà vệ sinh, lavabo, vòi nước, tường nhà, cửa sổ, cửa ra vào... Tăng cường thông khí và thông thoáng phòng học, nơi làm việc, nơi sinh hoạt.

- Các cơ sở giáo dục, cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất, kinh doanh tổ chức theo dõi sức khỏe của học sinh, sinh viên, người lao động để phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh; chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại địa phương trong công tác phòng, chống dịch.

4. Truyền thông phòng, chống dịch

- Thường xuyên cập nhật để thông tin về tình hình dịch bệnh COVID-19 trên thế giới và Việt Nam.

- Truyền thông nguy cơ và các biện pháp phòng, chống

(Xem tiếp trang 4)

NHỮNG BỆNH THƯỜNG GẶP Ở TRẺ EM Ở MÙA LẠNH

Mặc dù các bệnh như cảm lạnh và cúm xảy ra thường xuyên hơn trong những tháng mùa đông, lạnh nhưng nguyên nhân không phải lúc nào cũng rõ ràng. Có những quan niệm sai lầm rằng thời tiết lạnh có thể làm bạn bị ốm, nhưng điều đó không đúng. Bản thân “lạnh” không gây ra bệnh tật. Tuy nhiên, về mùa đông lạnh, trẻ em có xu hướng chơi trong nhà nhiều hơn, có nghĩa là trẻ ở gần nhau hơn, chia sẻ không khí, môi trường có thể nhiễm nhiều vi trùng và vi rút hơn. Một số loại vi rút phát triển và lây lan mạnh hơn trong không khí mát, ẩm, ngoài ra về mùa đông lạnh, chất nhầy mũi khô hơn, đồng thời sự thay đổi chế độ vận động, dinh dưỡng làm cho hệ thống miễn dịch dễ bị tổn thương và kém hiệu quả hơn trong việc chống nhiễm trùng. Các bệnh hay gặp vào mùa lạnh ở trẻ em có thể kể đến như:

Nhiễm virus RSV (Respiratory Syncytial Virus)

- RSV là vi rút hợp bào đường hô hấp - là một loại vi rút phổ biến. Khi trẻ lớn hoặc người lớn nhiễm RSV thường có cảm giác như cảm lạnh. Tuy nhiên, RSV có thể nghiêm trọng ở trẻ sơ sinh với tình trạng viêm tiểu phế quản (Vi đường hô hấp của trẻ sơ sinh rất nhỏ nên khi có tình trạng sưng tấy và tích tụ các chất nhầy ở đường dẫn khí nhỏ dễ dẫn đến viêm phổi và tắc nghẽn đường thở). Các triệu chứng nhiễm RSV bao gồm: Ho, sổ mũi, sốt, tắc nghẽn đường thở (nghẹt mũi, khó khè), thở nhanh, ở trẻ sơ sinh có thể có triệu chứng ngưng thở.

- Các triệu chứng của nhiễm virus RSV thường bắt đầu chậm trong 1-2 ngày đầu tiên và trầm trọng hơn trong khoảng từ ngày 3-7, các triệu chứng có thể kéo dài đến 2 tuần, ở một số trường hợp có thể kéo dài đến 3 tuần.

- Để giảm bớt các triệu chứng của RSV, phụ huynh có thể dùng thuốc nhỏ nước muối sinh lý để loại bỏ dịch mũi, cho trẻ uống đủ nước, giữ ấm không khí.

Bệnh cúm

- Cúm là 1 bệnh nhiễm vi rút đường hô hấp rất dễ lây lan. Sự khởi phát bệnh thường đột ngột và kèm theo các triệu chứng sau đây: Ho, sổ mũi, nghẹt mũi, đau mỏi cơ bắp khu trú hoặc toàn thân, viêm kết mạc mắt nhẹ, có thể bị nôn mửa/ tiêu chảy.

- Tiêm vắc xin cúm là biện pháp tốt nhất để phòng ngừa cúm và giảm các triệu chứng.

Bệnh cảm lạnh thông thường

- Cảm lạnh thông thường là một bệnh nhiễm vi rút thường có cách triệu chứng nhẹ hơn; Nhiều loại vi rút khác nhau có thể gây ra cảm lạnh. Bệnh có thể xảy ra quanh năm nhưng thường xuyên hơn ở mùa đông.

- Bệnh cảm lạnh thông thường có thể kéo dài 5 - 14 ngày, với các triệu chứng thông thường như: Sổ mũi, nghẹt mũi, ho,

đau họng, sốt (có thể sốt nhẹ ngay từ đầu khi bị bệnh), nôn mửa/tiêu chảy thường KHÔNG đi kèm với bệnh.

- Khi trẻ bị cảm lạnh thông thường, việc nghỉ ngơi rất quan trọng, đảm bảo cho trẻ đủ nước và cung cấp đầy đủ dinh dưỡng. Thuốc ho và thuốc cảm cúm KHÔNG được khuyến cáo cho trẻ dưới 6 tuổi.

Viêm họng do liên cầu khuẩn

- Đây là một bệnh nhiễm trùng do vi khuẩn phổ biến hơn vào mùa thu, đông và đầu mùa xuân. Nó đặc biệt phổ biến ở trẻ em từ 5 đến 15 tuổi.

- Các triệu chứng thường gặp là: Đau họng, khó nuốt, sốt, đau bụng, đau đầu, đôi khi có thể có phát ban đỏ trên da, ho và sổ mũi KHÔNG đi kèm với viêm họng do liên cầu.

- Viêm họng do liên cầu khuẩn có thể điều trị dễ dàng và nhanh chóng bằng kháng sinh. Những biến chứng của bệnh như áp xe họng, áp xe sau thành họng, sốt thấp khớp,.. thường ít gặp.

Viêm ruột do virus

- Là một bệnh nhiễm trùng đường ruột do vi rút, tuy nhiên nó không liên quan đến bệnh cúm, cảm thông thường. Viêm ruột do vi rút thường được gây ra bởi Norovirus, bệnh rất dễ lây lan.

- Các triệu chứng có thể kéo dài từ 1-2 ngày, nhưng một số triệu chứng tiêu hoá có thể kéo dài đến 1 tuần. Các triệu chứng hay gặp: Nôn mửa, tiêu chảy, đau bụng, sốt nhẹ, đau đầu, mệt mỏi.

- Phụ huynh nên bổ sung nước và dinh dưỡng đầy đủ cho trẻ, thức ăn dễ tiêu hoá,... Thuốc chống nôn/ chống tiêu chảy có thể được kê đơn bởi bác sĩ trong trường hợp các triệu chứng nặng.

Cách phòng bệnh cho trẻ em vào mùa lạnh

Có một số biện pháp phòng ngừa mà phụ huynh có thể giúp trẻ thực hành để giảm nguy cơ mắc bệnh vào mùa lạnh như:

- Rửa tay thường xuyên;
- Thực hiện việc tiêm chủng đầy đủ (có thể tiêm thêm vắc xin cúm hàng năm theo đúng hướng dẫn);
- Ăn uống lành mạnh và uống đủ nước;
- Giữ ấm cho trẻ;
- Nghỉ ngơi đủ và hiệu quả;
- Cho trẻ ở nhà nếu thấy “KHÔNG KHOẺ” để ngăn ngừa virus/vi khuẩn lây lan.

Đặc biệt, khi trẻ có các triệu chứng nặng như quấy khóc liên tục, ít chơi, bỏ ăn, bỏ bú, vẻ mặt mệt mỏi, li bì,... các phụ huynh phải mang trẻ đến cơ sở khám bệnh để trẻ được khám và chăm sóc y tế.

Ths.Bs. Nguyễn Phú Định

NHÓM MÁU CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỨC KHỎE CỦA BẠN NHƯ THẾ NÀO

Sốt rét: Nhóm máu O có thể giúp tránh khỏi căn bệnh này. Bạn có thể bị sốt rét khi bị muỗi nhiễm bệnh đốt. Ký sinh trùng gây ra bệnh này khó bám vào các tế bào máu loại O hơn.

Ung thư dạ dày: Các nhóm máu A, AB và B có nguy cơ cao hơn nhóm máu O. Cụ thể, những người có nhóm máu A dễ mắc ung thư dạ dày hơn. Các nhà nghiên cứu cho rằng điều này có thể là do H. pylori nhiễm trùng phổ biến hơn ở những người có nhóm máu A. Đó là một loại vi khuẩn thường được tìm thấy trong dạ dày. Nó có thể gây viêm và loét.

Ung thư tuyến tụy: Nguy cơ của bạn cao hơn nếu bạn thuộc nhóm máu A, AB hoặc B. Các phân tử trong tế bào hồng cầu loại A và B giúp một số vi khuẩn nhất định có tên là H. pylori phát triển trong ruột của bạn. Nó có thể khiến bạn dễ mắc ung thư tuyến tụy hơn.

Bệnh tiểu đường loại 2 đường như xảy ra thường xuyên hơn ở những người có nhóm máu A và B. Các chuyên gia không chắc chắn tại sao. Cần nhiều nghiên cứu hơn.

Đột quy: Nguy cơ đột quy sẽ tăng lên nếu bạn có nhóm máu AB. Các bác sĩ cho rằng đó là vì nó dễ đông máu hơn các loại khác

Theo www.webmd.com

NHIỀU TRẺ EM DƯỚI 4 TUỔI BỊ BÉO PHÌ NGHIÊM TRỌNG

Tình trạng béo phì nghiêm trọng ở trẻ em độ tuổi mẫu giáo thuộc các gia đình có thu nhập thấp đang gia tăng ở Hoa Kỳ. Khoảng 20% trẻ em và thanh thiếu niên ở Hoa Kỳ bị béo phì và khoảng 42% người lớn ở Hoa Kỳ bị béo phì, theo CDC. Số liệu này rất quan trọng vì tỷ lệ béo phì nghiêm trọng ở trẻ nhỏ có thể báo trước các vấn đề sức khỏe có thể xảy ra trên quy mô lớn, khiến các quan chức y tế công cộng, các nhà hoạch định chính sách và chuyên gia chăm sóc sức khỏe lo ngại.

So với những trẻ béo phì vừa phải, trẻ béo phì nặng có nguy cơ cao hơn mắc các biến chứng sức khỏe khác nhau, bao gồm bệnh tim mạch, hội chứng chuyển hóa, tiểu đường loại 2, bệnh gan nhiễm mỡ và tử vong sớm.

Tỷ lệ béo phì nghiêm trọng tăng lớn nhất từ năm 2016 đến năm 2020 được quan sát thấy ở trẻ 4 tuổi và trẻ em gốc Tây Ban Nha. Khi xem xét dữ liệu cấp tiểu bang, Alaska là tiểu bang duy nhất báo cáo tỷ lệ béo phì nghiêm trọng ở trẻ nhỏ giảm từ năm 2016 đến năm 2020.

Theo www.webmd.com

BIẾN THỂ COVID-19 JN.1 GÂY RA LÀN SÓNG BỆNH TẬT MỚI

Trong thế giới đang thay đổi nhanh chóng của các chủng Covid-19, JN.1 là biến thể mới nhất gây lo ngại về sức khỏe cộng đồng, là hậu duệ của omicron. Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh (CDC) hiện gọi JN.1 là biến thể phát triển nhanh nhất ở Hoa Kỳ.

Số ca nhiễm JN.1 tăng vọt tương ứng với sự gia tăng của tất cả các dấu hiệu chính của COVID-19. Theo dõi mới nhất

* Chịu trách nhiệm xuất bản: Ths.BSCKII. Nguyễn Lê Tâm

* Biên tập và Thiết kế: Ths Nguyễn Văn Cương, Ths Lê Trung Quân

* Địa chỉ liên lạc: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế; 10-12 Nguyễn Văn Cù, Thành phố Huế

* ĐT: (0234) 3820439 - 3822466

của CDC cho thấy số ca tử vong liên quan đến COVID đã tăng 25% trong tuần gần đây nhất. Ngoài ra, tỷ lệ nhập viện tăng hơn 17%, số lượt thăm khám khẩn cấp do COVID-19 đã tăng 4% và kết quả xét nghiệm dương tính tăng cao hơn 0,9%.

Chúng ta cần thực hiện các biện pháp phòng ngừa: Tiêm chủng, rửa tay thường xuyên hơn, cải thiện hệ thống thông gió, đeo khẩu trang trong đám đông và ở nhà khi bị bệnh để không lây lan sự ốm yếu. Vắc-xin là đặc biệt quan trọng trong việc bảo vệ những người dễ bị tổn thương nhất, bao gồm những người từ 65 tuổi trở lên và những người bị suy giảm miễn dịch, chẳng hạn như những người đang hóa trị liệu cho bệnh ung thư hoặc những người mắc bệnh thấp khớp đang dùng kháng thể đơn dòng.

Theo www.everydayhealth.com

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ 2 LIỆU PHÁP GEN MỚI ĐIỀU TRỊ BỆNH HỒNG CẦU HÌNH LIÊM

Bệnh hồng cầu hình liềm, một chứng rối loạn máu di truyền đau đớn chủ yếu ảnh hưởng đến người Da đen, giờ đây có thể được điều trị bằng liệu pháp gen giúp giảm đáng kể các triệu chứng và có khả năng một ngày nào đó sẽ có cách chữa trị.

Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) đã phê duyệt hai liệu pháp gen điều trị bệnh hồng cầu hình liềm là Casgevy và Lyfgenia vào ngày 8 tháng 12. Cả hai phương pháp điều trị đều hoạt động bằng cách biến đổi gen tế bào gốc của chính bệnh nhân và được phép sử dụng cho mọi người ở mọi lứa tuổi 12 tuổi trở lên, FDA cho biết trong tuyên bố.

"Đây là một khoảnh khắc hoành tráng," Markus Mapara, MD, PhD, giáo sư và giám đốc cấy ghép máu và tủy, cho biết chương trình tại Trung tâm Y tế Irving của Đại học Columbia ở Thành phố New York.

Theo FDA, bệnh hồng cầu hình liềm là một nhóm rối loạn hiếm gặp ảnh hưởng đến khoảng 100.000 người ở Hoa Kỳ, hầu hết trong số họ là người da đen. Nguyên nhân là do đột biến huyết sắc tố, một loại protein trong tế bào hồng cầu mang oxy đi khắp cơ thể. Các tế bào hồng cầu bị đột biến này có hình liềm làm tắc nghẽn mạch máu và hạn chế lượng oxy đến các mô và cơ quan. Điều này có thể gây đau đớn suy nhược, phải nhập viện thường xuyên và tử vong sớm.

Theo www.everydayhealth.com

Ths. Nguyễn Văn Cương (Tổng hợp)

...04 BIỆN PHÁP CHỐNG DỊCH COVID-19

(Tiếp theo trang 2)

dịch bệnh.

- Truyền thông tiêm vắc xin phòng COVID-19 đầy đủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Truyền thông về chính sách, pháp luật, văn bản có liên quan về phòng, chống bệnh truyền nhiễm để người dân hiểu, đồng thuận và tham gia tích cực hoạt động phòng, chống dịch COVID-19.

Ths.Bs. Lê Trung Quân